

CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP MỸ ĐỨC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP MỸ ĐỨC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MY DUC AGRICULTURE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: MY DUC AGRICULTURE CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110449510

3. Ngày thành lập: 14/08/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Phú La, Xã Hợp Tiến, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0974702842

Fax:

Email: dinhhatay13@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa. (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4610
2.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
3.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
4.	Bán buôn thực phẩm	4632
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
7.	Trồng lúa	0111
8.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
9.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
10.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
11.	Trồng cây ăn quả	0121
12.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
13.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa	0142
14.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144

15.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
16.	Chăn nuôi gia cầm	0146
17.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
18.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
19.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
20.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
21.	Khai thác gỗ	0220
22.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ Chi tiết: - Khai thác luồng, vầu, tre, nứa, cây đặc sản, song, mây,... - Khai thác sản phẩm khác như cánh kiến, nhựa cây từ cây lâm nghiệp, cây lâm nghiệp đặc sản... - Khai thác gỗ cảnh, củi.	0231
23.	Thu nhặt lâm sản khác trừ gỗ Chi tiết: - Thu nhặt hoa quả, rau hoang dại như trám, quả mọng, quả hạch, quả dầu, nấm rừng, rau rừng, quả rừng tự nhiên; - Thu nhặt các sản phẩm khác từ rừng tự nhiên...	0232
24.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ, không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
25.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (trừ mặt hàng Nhà nước cấm)	8299
26.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
27.	Hoạt động thú y Chi tiết: ; - Tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật; tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực thú y. - Khám bệnh, chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh động vật. - Sản xuất, kiểm nghiệm, khảo nghiệm, xuất khẩu, nhập khẩu thuốc thú y. (theo quy định tại Nghị định số 35/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 15 tháng 5 năm 2016 quy định chi Tiết một số Điều của Luật thú y)	7500(Chính)
28.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng	4722
29.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
30.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
31.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
32.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061

33.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất sản phẩm chức năng (Theo quy định tại Điều 4 Nghị định 67/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 và Sửa đổi bởi khoản 3 Điều 2 Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018)	1079
34.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
35.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: - Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ - Sản xuất sản phẩm từ lâm sản (trừ gỗ), cói và vật liệu tết bện	1629
36.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
37.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
38.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động Đầu giá)	4791
39.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh; (Thực hiện theo Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ ban hành Nghị định về quản lý trang thiết bị y tế.) - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
40.	Doanh nghiệp chỉ triển khai hoạt động khi đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật và các quy định tại giấy phép hoạt động do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có)	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 500.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN VĂN ĐỊNH

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 05/08/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001090012394

Ngày cấp: 19/04/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Đội 4, Thôn Phú La, Xã Hợp Tiến, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Đội 4, Thôn Phú La, Xã Hợp Tiến, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN ĐỊNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 05/08/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001090012394

Ngày cấp: 19/04/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Đội 4, Thôn Phú La, Xã Hợp Tiến, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Đội 4, Thôn Phú La, Xã Hợp Tiến, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội